11/11

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Đo lường điện và thiết bị đo (22829201)

Ngày thi: 08/05/2025

Giờ thi: 14g45

Phòng thi: D2-07

Số SV có mặt: 18 Bùi Tuy Viên Đỗ Quang Thuy

Số bài thi: 18

Số tờ giấy thi:.....

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	~~2124330023~~	~~Trương Thụ~~	~~An~~	~~01/04/2006~~	~~CCQ2433A~~			~~0.0~~			
2	2124330043	Nguyễn Hải	Bằng	14/04/2006	CCQ2433B		Bằng	8.1	7,5	7,7	
3	2124330012	Dương Hữu	Bảo	22/09/2004	CCQ2433A		Bảo	6.2	7,6	7,0	
4	~~2124330016~~	~~Trần Phước~~	~~Bảo~~	~~06/09/2006~~	~~CCQ2433A~~			~~0.0~~			
5	~~2124330024~~	~~Lê Hữu~~	~~Chiến~~	~~15/09/2006~~	~~CCQ2433A~~			~~6.0~~			
6	2124330070	Trần Văn	Công	28/04/2006	CCQ2433B			7.2	5,1	5,9	
7	2124330060	Nguyễn Chí	Đạt	08/02/2005	CCQ2433B		Đạt	7.6	7,9	7,8	
8	2124330059	Phạm Anh	Đạt	08/05/2006	CCQ2433B		Đạt	7.2	5,3	6,1	
9	2124330062	Võ Đăng Thành	Đạt	08/03/2002	CCQ2433B			7.9	6,8	7,2	
10	~~2124330029~~	~~Phan Thành~~	~~Điền~~	~~20/09/2006~~	~~CCQ2433A~~			~~0.0~~			
11	~~2124330013~~	~~Nguyễn Phúc~~	~~Đinh~~	~~12/03/2006~~	~~CCQ2433A~~			~~0.0~~			
12	2124330039	Nguyễn Duy	Đức	19/09/2004	CCQ2433A			6.0	4,3	5,0	
13	~~2124330096~~	~~Tô Tiến~~	~~Dũng~~	~~25/09/2005~~	~~CCQ2433A~~			~~0.0~~			
14	2124330031	Phạm Hùng Khánh	Duy	26/05/2006	CCQ2433A			5.5	7,2	6,5	
15	~~2124330021~~	~~Phạm Khánh~~	~~Duy~~	~~09/03/2006~~	~~CCQ2433A~~			~~0.0~~			
16	2124330053	Võ Nhật Quang	Hải	24/01/2006	CCQ2433B			6.6	4,3	5,2	
17	2124330018	Phạm Thế	Hào	07/07/2006	CCQ2433A		Hào	7.4	7,5	7,5	
18	2124330045	Võ Minh	Hiển	23/06/2006	CCQ2433B		Hiển	7.0	7,2	7,1	
19	2124330038	Lê Văn	Hiếu	11/09/2005	CCQ2433A		Hiếu	5.3	5,2	5,2	
20	2124330040	Nguyễn Quang	Hiếu	08/12/2006	CCQ2433A			7.0	6,4	6,6	
21	2124330046	Phạm Ngọc	Hóa	24/04/2003	CCQ2433B			8.0	7,7	7,8	
22	2124330102	Lê Việt	Hoàng	10/03/2006	CCQ2433B		Hoàng	7.0	3,6	5,0	
23	2124330020	Khổng Vũ Tiến	Hưng	27/11/2005	CCQ2433A		Hưng	7.3	4,8	5,8	
24	2124330049	Chu Gia	Huy	25/01/2006	CCQ2433B		Huy	6.0	5,3	5,6	
25	2124330035	Lê Quốc	Huy	29/06/2006	CCQ2433A			8.5	5,6	6,8	

Ngày in: 26/04/2025

12/14

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

12

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

P.N

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1: Thái Thị Huyền
Cán bộ coi thi 2: Đoàn Thị Mỹ Nương
G.Viên chấm thi 1
G.Viên chấm thi 2

Môn học: Đo lường điện và thiết bị đo (22829201)

Ngày thi: 08/05/2025
Giờ thi: 14g45
Phòng thi: D2-09

Số SV có mặt: 21
Số bài thi: 21
Số tờ giấy thi: 21

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2124330071	Nguyễn Văn Gia	Huy	18/12/2006	CCQ2433B			7.3	6,9	7,1	
2	2124330048	Trương Đan	Huy	06/11/2005	CCQ2433B			6.9	6,1	6,4	
3	2124330072	Đỗ Hoàng	Khánh	26/04/2005	CCQ2433B			6.3	4,5	5,2	
4	2124330027	Nguyễn Văn	Khánh	12/12/2005	CCQ2433A			7.0	4,9	5,7	
5	2124330067	Ngô Võ Xuân	Khôi	19/06/2006	CCQ2433B			7.3	6,0	6,5	
6	~~2124330044~~	~~Phan Huỳnh Lý~~	~~Kiệt~~	~~01/12/2006~~	~~CCQ2433B~~			~~0.0~~			
7	2124330025	Đào Tiến	Lắm	08/07/2005	CCQ2433A			7.5	4,4	5,6	
8	2124330022	Lê Quốc	Long	03/01/2006	CCQ2433A			7.5	3,7	5,2	
9	2124330042	Trần Hoài	Nam	08/04/2006	CCQ2433A			7.0	4,0	5,2	
10	2124330026	Hồ Văn	Ninh	26/03/2006	CCQ2433A			6.5	4,3	5,2	
11	2124330037	Nguyễn Tấn	Phong	01/02/2006	CCQ2433A			7.0	8,5	7,9	
12	~~2124330014~~	~~Hồ Minh~~	~~Phú~~	~~14/02/2006~~	~~CCQ2433A~~			~~0.0~~			
13	~~2124330080~~	~~Nông Hồng~~	~~Phúc~~	~~05/09/2006~~	~~CCQ2433A~~			~~0.0~~			
14	2124330028	Nguyễn Thanh	Quy	05/02/2006	CCQ2433A			6.8	7,3	7,1	
15	2124330036	Huỳnh Nguyễn Hữu	Quý	16/06/2005	CCQ2433A			8.3	7,3	7,7	
16	2124330017	Nguyễn Quang	Quyền	19/12/2006	CCQ2433A			4.9	4,0	4,4	
17	2124330033	Lê Hoàng	Thắng	10/09/2006	CCQ2433A			8.0	3,7	5,4	
18	2124330011	Nguyễn Văn	Thành	11/03/2004	CCQ2433A			4.7	4,5	4,6	
19	2124330015	Nguyễn Hoàng	Thống	18/02/2006	CCQ2433A			5.3	4,4	4,8	
20	2124330010	Nguyễn Thành	Toàn	10/11/2006	CCQ2433A			8.0	8,8	8,5	
21	2122050074	Nguyễn Hữu	Trọng	29/06/2003	CCQ2205C			5.2	3,7	4,3	
22	2124330041	Nguyễn Xuân	Trường	08/09/2006	CCQ2433A			8.0	7,6	7,8	
23	2124330030	Châu Đạo Thiên	Tứ	07/06/2006	CCQ2433A			7.0	8,1	7,7	
24	2124330001	Khổng Bảo	Tuấn	16/02/1999	CCQ2433A			8.0	7,6	7,8	
25	~~2124330007~~	~~Nguyễn Mạnh~~	~~Tuấn~~	~~02/01/2004~~	~~CCQ2433A~~			~~0.0~~			

Ngày in: 26/04/2025